

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18/3/2022

“Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Lê Văn Biên

2. Bà Trần Thị Thanh Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021, về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:29/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm: 1969 (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1961 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/10/2021 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị H thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Chí T tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bà và ông T chung sống với nhau hạnh phúc cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nên bà đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống cho đến nay không còn ai quan tâm chăm sóc tới nhau nữa. Vì vậy nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Chí T.

Về con chung: Bà và ông T có với nhau hai con chung gồm Nguyễn Văn T, sinh ngày 12/9/1993 và Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 08/8/1995 bà và ông T không ai có con riêng, không nhận nuôi con nuôi. Hiện các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Bà và ông Nguyễn Chí T tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13 tháng 01 năm 2022 ông Nguyễn Chí Thắng trình bày:

Về hôn nhân: Ông thông nhất như bà H đã trình bày về thời gian chung sống, việc không đăng ký kết hôn cũng như thời gian phát sinh mâu thuẫn. Theo ông nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông và bà H là do hai bên không cùng quan điểm sống dẫn đến cãi vã, xúc phạm đến nhau nên hai bên đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay không còn ai quan tâm chăm sóc tới nhau nữa nên nay ông cũng đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông và bà H có hai con chung đúng như bà H trình bày hiện các con chung đã trưởng thành nên ông cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Ông và bà H tự thỏa thuận với nhau nên ông cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc tuân theo pháp luật của đương sự: Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án.

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Các con chung của bà H, ông T đã trưởng thành nên bà H và ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Về chia tài sản chung: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Lê Thị H phải chịu toàn bộ án phí LHST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1]*Về tố tụng:* Bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Chí T có hộ khẩu thường trú tại khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn ông Nguyễn Chí T đã có đơn xin được xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Bà H và ông T chung sống với nhau hạnh phúc cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nên hai bên đã sống ly thân không còn ai quan tâm chăm sóc tới nhau nữa. Vì vậy nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông T. Do bà H, ông T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ. Vì vậy nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông T nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 1986; 2000 và 2014, điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội; điểm b mục 2 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001, khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 không công nhận bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T là vợ chồng.

2.2. *Về nuôi con chung:* Các con chung của bà H, ông T đã trưởng thành nên bà H, ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. *Về chia tài sản:* Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về án phí: Bà Lê Thị H là nguyên đơn trong vụ án Hôn nhân và gia đình nên bà H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của BLTTDS.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; **khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; các Điều 266; 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;**

Căn cứ vào khoản vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 8 Luật hôn nhân gia đình năm 1986.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội; điểm b mục 2 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BQP, ngày 03/01/2001; khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T là vợ chồng.

2. *Về nuôi con chung*: Các con chung của bà H, ông Tg đều đã trưởng thành nên bà H, ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về chia tài sản*: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Chí T đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003345 ngày 09/11/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (bà H đã nộp đủ tiền án phí).

Nguyên đơn bà Lê Thị H có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn ông Nguyễn Chí T vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền